

Số: 1136 /QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
dự án Đường nối từ Chợ đầu mối thủy sản thị trấn Vàm Láng
- đến Đường huyện 10

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Văn bản số 553/STNMT-QLMT ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đường nối từ Chợ đầu mối thủy sản thị trấn Vàm Láng - đến Đường huyện 10;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2845/TTr-STNMT ngày 20 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đường nối từ Chợ đầu mối thủy sản thị trấn Vàm Láng - đến Đường huyện 10 của Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông (sau đây gọi là chủ dự án) thực hiện tại thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang với các nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10

tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Vàm Láng căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TN&MT;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, Nguyên.

4



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Trọng

**Các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường của
dự án Đường nối từ Chợ đầu mối thủy sản thị trấn
Vàm Láng - đến Đường huyện 10**

*(Kèm theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

1. Thông tin về dự án

a) Thông tin chung:

- Tên dự án: Đường nối từ Chợ đầu mối thủy sản thị trấn Vàm Láng - đến Đường huyện 10.
- Địa điểm thực hiện: thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.
- Chủ dự án đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông.

b) Phạm vi, quy mô của dự án:

- Phần đường: tổng chiều dài 1.160m (trong đó: Chiều dài phần tuyến chính: 1.060 m; chiều dài phần tuyến nhánh: 100m). Tải trọng thiết kế trục: 10 tấn. Mặt cắt ngang: Đầu tư suốt tuyến theo quy mô 02 làn xe cơ giới, bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,0m$, bề rộng nền đường $B_{nền} = 9,0m$, lề rộng $B_{lề} = 1,0m/bên$. Kết cấu mặt đường: Láng nhựa trên móng cấp phối đá dăm.

Phần hệ thống thoát nước: phần thoát nước ngang: Xây dựng mới 03 vị trí công ngang đường, khẩu độ công D1000 và công 2D1000, tải trọng HL.93 thoát nước cho hệ thống cống dọc. Phần thoát nước dọc: Xây dựng mới hệ thống thoát nước dọc dạng công ngầm D600 - D1000, tải trọng vỉa hè $300kg/m^2$ và dẫn nước ra rừng phòng hộ thông qua các công ngang đường đảm bảo thoát nước mặt đường và hệ thống đường nội bộ thuộc khu dân cư.

Phần kè bảo vệ nền đường: xây dựng mới đoạn kè bằng BTCT và BTCT DUL dài 29m đảm bảo nền đường đầu tuyến nhánh giáp cửa sông.

Hệ thống chiếu sáng: bố trí hệ thống chiếu sáng đoạn nối Chợ Vàm Láng và đoạn tuyến nhánh tiếp giáp bến phà Cần Giờ - Vàm Láng.

Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ, đường thủy hiện hành.

c) Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

- Các hạng mục công trình:

+ Hạng mục công trình chính:

Phần đường: Hướng tuyến: Điểm đầu giáp đường kết nối Đường tỉnh 871 với khu chợ đầu mối thủy hải sản thị trấn Vàm Láng (tuyến chính), xây dựng tuyến mới hoàn toàn dọc theo rừng phòng hộ, sau đó bám theo tuyến đường đá hiện hữu từ các bãi vật liệu xây dựng tiếp giáp với đường vào khu đất quốc

phòng kết nối vào Đường huyện 10 cách điểm cuối theo quy hoạch giao thông của thị trấn Vàm Láng về phía Bắc Đường tỉnh 871 khoảng 50m.

Thiết kế trắc dọc: cao độ tại tim đường là +3,00m.

Thiết kế trắc ngang: đoạn từ Đường tỉnh 871 qua khu chợ đầu mối đến Đường huyện 10 và Đoạn từ khu chợ đầu mối đến bến phà cao tốc Vàm Láng - Cần Giờ. Số làn xe: 02. Bề rộng mặt đường: 7,0 m. Bề rộng nền đường: 9,0 m. Tải trọng thiết kế: 10 tấn/trục. Cao độ thiết kế: +3,00m (theo đê bao).

Nền đường: nền đắp cát vận chuyển từ xa, mái taluy tiếp giáp rừng phòng hộ sử dụng kết cấu tấm lát bê tông.

Kết cấu mặt đường: láng nhựa trên lớp cấp phối đá dăm.

Phần công ngang đường: xây dựng mới 03 cống ngang đường: Cống số 1, đường kính 2D1000 - Hoạt tải HL93, cao độ đáy cống -0,5m; Cống số 2, đường kính D1000 - Hoạt tải HL93, cao độ đáy cống -0,0m; Cống Kênh Cù, đường kính D1000 - Hoạt tải HL93, cao độ đáy cống -0,5m;

Hệ thống thoát nước: tuyến chính: xây dựng hệ thống thoát nước dọc phía trái tuyến từ đường Kinh Rác đến đường Hẻm 1 có tổng chiều dài là 821,0 m, khẩu độ D600-D1000, via hè 300 kg/m².

Hệ thống thoát nước: Tuyến nhánh: xây dựng mới đoạn đầu nối đoạn cống hiện hữu trên đường Kinh Rác và đoạn cống hoàn trả tại đường hẻm 1 với quy mô: Đoạn thuộc đường Kinh Rác dài 46,20 m, khẩu độ D600, tải trọng HL.93 và khẩu độ D1000, tải trọng via hè 300 kg/m²; Đoạn thuộc đường Hẻm 1 dài 39,00 m, khẩu độ D600, tải trọng HL.93; Thoát nước dọc tuyến sử dụng D600:D1000 hoạt tải via hè; Thoát nước ngang đường dùng hoạt tải HL.93. Bố trí hố ga thu nước nắp đan đục lỗ thu nước mặt đường trực tiếp, bố trí sát mép mặt đường. Hướng thoát nước: Thu nước mặt đường và thoát nước về cống ngang đường thoát ra sông Soài Rạp.

Kè bảo vệ nền đường tiếp giáp bến phà Cần Giờ - Vàm Láng: Xây dựng mới đoạn kè tại vị trí tiếp giáp cửa sông đảm bảo kết nối bến phà Cần Giờ - Vàm Láng, dài 29 m, kết cấu bê tông cốt thép

+ Hạng mục công trình phụ trợ:

Bố trí 01 khu vực lán trại, 01 nhà điều hành thi công, 01 bãi tập kết vật liệu, 01 bãi đúc cầu kiện, 01 bãi tập kết vật liệu, máy móc thi công.

Hệ thống chiếu sáng: bố trí hệ thống chiếu sáng đoạn nối Chợ Vàm Láng và đoạn tuyến nhánh tiếp giáp bến phà Cần Giờ - Vàm Láng.

Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ, đường thủy hiện hành.

+ Hạng mục công trình bảo vệ môi trường: 03 thùng rác dung tích 25 lít/thùng, có nắp đậy để chứa chất thải sinh hoạt; 01 nhà vệ sinh di động tại Ban chỉ huy công trình với thể tích 0,5 m³/nhà vệ sinh; 02 nhà vệ sinh di động tại khu vực lán trại với thể tích 0,5 m³/nhà vệ sinh; 02 kho chứa chất thải nguy hại có diện tích 06 m²/kho; 02 hố lắng bằng bạt HPDE xử lý nước thải xây dựng, kích thước 2m x 2m x 1,5m/hố; 02 xe phun nước đập bụi với dung tích 14 m³/xe.

- Hoạt động của dự án đầu tư:

+ Giai đoạn thi công xây dựng: Rà phá bom mìn, dọn dẹp mặt bằng, phân đoạn thi công, thi công hệ thống cống trên tuyến, thi công nền đường, lớp móng đường, thi công lớp mặt đường, thi công kè, trồng cọc tiêu, cột Km, biển báo, sơn mặt đường, hoàn thiện và bàn giao.

+ Giai đoạn hoạt động: Hoạt động của các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường.

d) Các yếu tố về nhạy cảm môi trường: Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ với diện tích 8.637,5m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Hạng mục chuẩn bị mặt bằng gồm các hoạt động rà phá bom mìn, chuẩn bị mặt bằng; hoạt động đào đắp đất và dọn dẹp mặt bằng. Các hoạt động phát sinh chất thải rắn thông thường, chất thải rắn hữu cơ, tiếng ồn, bụi, giảm diện tích rừng phòng hộ.

+ Hạng mục thi công đường, hệ thống thoát nước bao gồm các hoạt động thi công nền và thi công bề mặt, các hoạt động đào đắp, vận chuyển... Các hoạt động sẽ phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải, phát sinh các loại đất đá, ảnh hưởng khả năng thoát nước...

+ Hạng mục thi công kè gồm các hoạt động thi công phần trên cạn và thi công phần dưới nước. Các hoạt động này phát sinh tiếng ồn, rung, chất thải rắn, đất đá đào, gây xói lở.

- Giai đoạn vận hành:

+ Hoạt động duy tu bảo dưỡng tuyến đường, hệ thống chiếu sáng, kè... Các hoạt động này phát sinh các loại chất thải rắn thông thường (bê tông nhựa đường, cọc tiêu hỏng...), chất thải nguy hại (bóng đèn thải, dụng cụ dính sơn...).

+ Hoạt động của người tham gia lưu thông trên tuyến đường. Các hoạt động phát sinh bụi, khí thải và tiếng ồn.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

a) Nước thải, khí thải:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Nước thải:

Nước thải sinh hoạt từ hoạt động của công nhân: tổng lượng nước thải sinh hoạt trên các công trường của dự án phát sinh khoảng 1,35 m³/ngày. Thông số ô nhiễm đặc trưng của nước thải sinh hoạt gồm: pH, BOD₅, TSS, tổng chất rắn hòa tan, Sunfua (tính theo H₂S), Amoni (tính theo N), Nitrat (NO₃⁻) (tính theo N), dầu mỡ động thực vật, tổng các chất hoạt động bề mặt, Photphat (PO₄³⁻) (tính theo P), tổng Coliforms.

Nước thải xây dựng: phát sinh từ nước rửa thiết bị, dụng cụ lao động, máy móc trên công trường xây dựng; nước từ quá trình dưỡng hồ bê tông với tổng lưu lượng khoảng 01 m³/ngày. Thông số ô nhiễm đặc trưng của nước thải xây dựng gồm lượng chất rắn lơ lửng, COD, dầu mỡ khoáng,...

+ Khí thải: hoạt động phá dỡ các công trình kiến trúc, giải phóng mặt bằng, tập kết vật liệu thi công (đá dăm, xi măng...), các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, quá trình đào, đắp, hoạt động thiết bị thi công, cắt, hàn kim loại, trải nhựa đường, trộn bê tông, vật liệu xây dựng phát sinh bụi, khí thải. Thành phần chủ yếu: Bụi, SO₂, NO_x, CO, VOC...

- Giai đoạn vận hành:

Khí thải: hoạt động của phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến phát sinh bụi và khí thải. Thành phần chủ yếu: Bụi, SO₂, NO_x, CO,...

b) Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Chất thải rắn sinh hoạt từ hoạt động của công nhân: Tổng khối lượng phát sinh khoảng 09kg/ngày. Thành phần chủ yếu là túi nilong, giấy vụn, thức ăn thừa, vỏ chai nhựa,...

+ Chất thải rắn thông thường:

Hoạt động giải phóng và dọn dẹp mặt bằng đất nông nghiệp phát sinh khối lượng 1.197 tấn và đổi thổ cư (phá vỡ nhà cửa, công trình kiến trúc,...) phát sinh khối lượng khoảng 65.752 tấn. Thành phần chủ yếu là chất thải thực bì, cành lá rế cây, xà bần, sắt thép vụn...

Hoạt động dọn dẹp mặt bằng đất rừng phòng hộ phát sinh khối lượng khoảng 12.964 tấn. Thành phần chủ yếu là chất thải thực bì, cành lá rế cây...

Hoạt động thi công tuyến, các công trình trên tuyến và các công trình phụ trợ của dự án phát sinh chất thải rắn xây dựng với khối lượng khoảng 4.594,47 tấn. Thành phần chủ yếu gồm: bao bì đựng xi măng, vữa xi măng rơi vãi, gạch đá, sắt thép vụn, đất đá thải,...

+ Chất thải nguy hại:

Phát sinh từ hoạt động hàn kim loại, sửa chữa, bảo dưỡng, thay dầu của máy móc thiết bị thi công, phương tiện vận chuyển với khối lượng khoảng 92,5kg trong toàn quá trình thi công. Thành phần chủ yếu: Giẻ lau dính dầu nhớt, bóng đèn huỳnh quang thải, thùng chứa dầu nhớt, cọ, đuôi que hàn.

- Giai đoạn vận hành:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: hoạt động kinh doanh dịch vụ dọc tuyến đường và những người tham gia giao thông, phương tiện vận tải trên tuyến đường làm gia tăng lượng chất thải rắn sinh hoạt. Thành phần các loại chất thải rắn bao gồm vỏ hộp, chai lọ, bao nilon, bao bì chứa thức ăn...

+ Chất thải rắn thông thường: hoạt động duy tu bảo dưỡng tuyến đường hệ thống chiếu sáng, kè... Thành phần các loại chất thải rắn bao gồm: Bê tông, cọc tiêu hồng, cành cây mục, lá cây,...

+ Chất thải nguy hại: hoạt động duy tu bảo dưỡng tuyến đường hệ thống chiếu sáng, kè... phát sinh chất thải với khối lượng khoảng 03 - 05kg/đợt bảo dưỡng. Thành phần chủ yếu gồm: bóng đèn thải, dụng cụ dính sơn,...

c) Tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn thi công xây dựng: tiếng ồn phát sinh từ các máy móc, thiết bị thi công (đào đường, lắp đặt...) với khoảng cách 15m dao động khoảng 88 dBA đến 99,5 dBA. Độ rung ở khoảng cách 10m khoảng 74 - 79 dB.

- Giai đoạn vận hành: tiếng ồn phát sinh phát sinh từ các phương tiện tham gia giao thông ở khoảng cách 10m dao động từ 60- 70 dBA.

d) Các tác động khác:

- Giai đoạn thi công xây dựng:

+ Tác động về mục đích sử dụng đất, thu hẹp diện tích rừng phòng hộ: việc thu hồi đất rừng phòng hộ, đất nông nghiệp thường gây tác động tiêu cực đối với người sử dụng đất, ảnh hưởng đến nghề nghiệp, đời sống,...

+ Tác động đến tài nguyên sinh vật: mất diện tích rừng phòng hộ dẫn đến mất vai trò của rừng phòng hộ, đặc biệt là vai trò điều tiết nguồn nước cho các dòng chảy. Hoạt động giải phóng và dọn dẹp mặt bằng còn làm thu hẹp không gian sống của các loài động vật trong khu vực.

+ Tác động đến sinh kế người dân: để xây dựng dự án, sẽ thu hồi vĩnh viễn đất của các hộ dân vùng dự án. Điều này sẽ gây ra các tác động tiêu cực tới môi trường xã hội của địa phương.

+ Di dời trụ điện: quá trình di dời trụ điện sẽ ảnh hưởng đến sinh hoạt của các hộ dân sử dụng tuyến đường dây truyền tải điện từ các trụ điện này.

+ Đa dạng sinh học: dự án có yêu cầu chuyển đổi 8.637,5m² đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án, làm thu hẹp diện tích đất rừng phòng hộ của địa phương, tác động đến đa dạng sinh học.

+ Hệ sinh thái thủy sinh: hoạt động thi công xây dựng có thể làm đất đá, vật liệu xây dựng và các loại chất thải xâm nhập gây ô nhiễm nguồn nước rạch Cần Lộc chảy qua khu vực dự án, qua đó ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của các loài sinh vật.

+ Đối với thực vật, động vật: giảm số lượng loài thực vật bậc cao và thực vật phiêu sinh trong hệ sinh thái rừng ngập mặn tại dự án; đẩy các loài động vật ra xa hơn khu vực Dự án trong thời gian thi công để tránh tiếng ồn.

+ Tác động về mặt tiêu thoát nước, ngập úng: việc ngập úng lâu dài đối với các khu vực đất thấp do cao độ thiết kế mặt đường 03m theo đề bao, làm tăng tốc độ xói mòn dọc theo bờ biển, làm giảm chất lượng nước, làm suy thoái hệ sinh thái ven biển.

+ Tác động do các sự cố môi trường: sự cố tai nạn giao thông, sự cố tai nạn lao động, sự cố cháy nổ,... ảnh hưởng rất lớn đến tính mạng con người cũng như tài sản và môi trường xung quanh.

+ Việc tập trung đông công nhân tạo ra một lượng nước thải và rác thải sinh hoạt nhất định, có khả năng gây ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước mặt, nước dưới đất và sức khỏe người dân khu vực nếu diễn ra trong thời gian dài.

- Giai đoạn vận hành:

+ Sự cố về tai nạn giao thông: gây ra các thiệt hại lớn về người và vật chất, thậm chí có thể gây ra các tác động đến môi trường nếu đối tượng bị tai nạn là các phương tiện chuyên chở chất gây cháy nổ như xăng dầu hay các hóa chất độc hại.

+ Sự cố ngập úng: khi các tuyến đường đi vào hoạt động, nếu hệ thống thoát nước không được nạo vét và chỉnh tu sẽ gây hiện tượng ngập úng cục bộ khu vực, gây ảnh hưởng đến diện tích trồng trọt cũng như người dân sống gần tuyến đường.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

a) Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

- Đối với thu gom và xử lý nước thải:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng:

Nước thải sinh hoạt: bố trí khoảng 01 nhà vệ sinh di động tại Ban chỉ huy công trình với thể tích 0,5 m³/nhà vệ sinh; và 02 nhà vệ sinh di động tại khu vực lán trại với thể tích 0,5 m³/nhà vệ sinh để thu gom nước thải sinh hoạt của công nhân. Định kỳ đơn vị thi công thuê đơn vị có chức năng đến hút cặn đưa đi xử

lý, đồng thời sẽ di dời nhà vệ sinh đến những vị trí thi công tiếp theo của tuyến đường. Khi kết thúc thi công sẽ tháo dỡ để trả lại cho đơn vị cung cấp và hoàn trả mặt bằng cho dự án. Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Nước thải sinh hoạt trong quá trình thi công xây dựng và vận hành được thu gom, xử lý bảo đảm đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

Nước thải xây dựng: tại vị trí công trường thi công: bố trí 02 hố lắng bằng bạt HPDE dung tích 02 m³/hố để xử lý lắng sơ bộ nước thải thi công phát sinh. Tại vị trí kho bãi, vị trí lắp đặt khu vực trộn bê tông thương phẩm: Đối với nước thải phát sinh từ hoạt động trộn bê tông xi măng được lắng sơ bộ tại bể lắng thể tích 06m³ (kích thước 2m x 2m x 1,5m) đặt cạnh khu vực trộn. Nước sau lắng, phần nước trong sẽ tái sử dụng toàn bộ vào mục đích làm ẩm vật liệu thi công và tưới nước dập bụi trên công trường thi công. Lượng dầu mỡ nổi trên bề mặt và cặn lắng định kỳ được sẽ được thu gom, lưu giữ và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định. Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Nước thải sau xử lý đảm bảo đạt QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột B).

Nước mưa chảy tràn trên công trường: Tiến hành đào rãnh thoát nước mưa dọc và lắp đặt công ngang đường theo thiết kế để thoát nước trên mặt đường trong thời gian thi công tại vị trí thi công; Tổ chức lu lèn nền đường đạt độ chặt theo thiết kế ngay sau khi san nền và hoàn thành dứt điểm trong ngày, nhất là trước khi có mưa lớn; Tổ chức dọn vệ sinh sạch sẽ trên công trường sau mỗi ngày làm việc để hạn chế cuốn trôi chất thải theo nước mưa chảy tràn ra khu vực xung quanh; Đối với những ngày mưa lớn, mưa kéo dài khi thi công cần lưu ý đến việc sạt lở đất, khơi thông dòng chảy nhằm cho nước thoát nhanh để không gây nên hiện tượng ngập lụt, nếu cần thiết thì cho dừng thi công.

- Đối với xử lý bụi, khí thải:

+ Giai đoạn thi công xây dựng:

Biện pháp giảm thiểu tác động do bụi phát sinh từ hoạt động giải phóng và dọn dẹp mặt bằng: Quá trình tháo dỡ, phát quang được thực hiện nhanh chóng theo đúng tiến độ của công trình; thông báo kế hoạch tháo dỡ và phối hợp với người dân thực hiện che chắn chống bụi đối với một số hộ gần với công trình tháo dỡ; tưới nước làm ẩm công trình trước và sau khi tiến hành tháo dỡ; sử dụng bạt để che bụi khi đập và tháo dỡ nhà cửa; sử dụng thiết bị giải phóng mặt bằng đã được kiểm định; thực hiện phá dỡ theo nguyên tắc phá đến đâu làm sạch ngay đến đó. thực hiện vệ sinh, thu gom chất thải nếu bị rơi vãi trong quá trình vận chuyển; trang bị khẩu trang cho toàn bộ công nhân trong quá trình thi công.

Biện pháp giảm thiểu tác động do bụi phát sinh từ hoạt động đào, đắp: Áp dụng biện pháp thi công đào, đắp đất tuyến đường theo hình thức cuốn chiếu để

hạn chế khối lượng đất đào đắp, san gạt vào cùng một thời điểm n; đổ đất, cát đắp đến đâu sẽ bố trí các xe ủi, xe lu để tiến hành san gạt và lu chặt đến đó; tại các khu vực có khả năng phát tán bụi lớn trên công trường (vị trí tập kết cát, đá dăm...), hạn chế bụi cuốn bằng biện pháp phun nước làm ẩm vào những ngày nắng nóng, có gió; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân làm việc trên công trường.

Biện pháp giảm thiểu tác động do bụi phát sinh trên các tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công: Sử dụng bạt che phủ thùng xe, làm vệ sinh quanh thùng xe trước khi khởi hành; bố trí xe tưới nước để phun ẩm trên tuyến đường đi vào Dự án và tuyến đường vận chuyển đồ thải; xe chở vật liệu xây dựng không được chở quá tải trọng cho phép, tuân thủ quy định về biển báo, tốc độ trên tuyến đường vận chuyển; bố trí công nhân thường xuyên thu dọn đất, đá phát sinh trên đường vận chuyển; quá trình vận chuyển đất hữu cơ đi đổ, bố trí lịch vận chuyển hợp lý, không tập trung xe vận chuyển, không chở quá tải trọng cho phép.

Biện pháp giảm thiểu tác động do khí thải do quá trình vận chuyển nguyên vật liệu cung cấp cho dự án: Phương tiện vận tải được cơ quan đăng kiểm cấp phép; sử dụng các phương tiện vận chuyển hiện đại và thực hiện chế độ bảo dưỡng định kỳ; bố trí lịch vận chuyển hợp lý, không tập trung các phương tiện vận chuyển hoạt động cùng lúc tại một địa điểm cố định.

Biện pháp giảm thiểu tác động do khí thải phát sinh từ hoạt động của máy móc trên công trường xây dựng: Hạn chế thi công cùng lúc nhiều máy móc, thiết bị và tắt khi không có nhu cầu sử dụng; định kỳ sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị.

Biện pháp giảm thiểu tác động do bụi, khí thải từ hoạt động cắt, hàn kim loại: Trang bị dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân: Mặt nạ chống độc bằng than hoạt tính, kính bảo hộ, quần áo bảo hộ, găng tay, mũ hàn, giày,...; đầu que hàn thừa và xỉ hàn sẽ được thu gom và đưa về khu lưu chứa chất thải nguy hại và xử lý theo đúng quy định; bố trí các khu vực gia công riêng biệt trên công trường; máy móc, dụng cụ cơ khí, hàn được bảo trì, kiểm tra định kỳ.

Biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải từ quá trình trải nhựa đường: Trang bị ô tô tưới nhựa có bộ phận nấu nhựa bên trong, không thực hiện nấu thủ công tại chỗ; bố trí thi công hợp lý, chỉ thi công mặt đường bê tông nhựa nóng trong những ngày nắng ráo, không mưa, đường khô ráo; trọng tải và số lượng của ô tô vận chuyển hỗn hợp bê tông nhựa nóng phù hợp với công suất trộn của máy rải; thùng xe phải kín, sạch, phải có bạt che phủ và có quét lớp mỏng dung dịch xà phòng vào đáy và thành thùng (hoặc dầu chống dính bám); nhựa đường dư thừa, không sử dụng được và thùng chứa nhựa đường phải được thu gom lưu trữ chung với chất thải nguy hại; trang bị đầy đủ các phương tiện

hỗ trợ thi công; thông báo cho các đối tượng chịu tác động (cuối hướng gió) để có biện pháp giảm thiểu tác động của mùi nhựa đường như che chắn, đóng chặt cửa...; khi trải nhựa phải rào chắn, đặt biển cảnh báo, cử người phân luồng giao thông khu vực thi công để phòng tránh tai nạn giao thông; trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân.

Biện pháp giảm thiểu tác động do bụi, khí thải từ quá trình trộn bê tông: Phun nước làm ẩm vật liệu (cát, sỏi) trước khi cân định lượng; trang bị đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân cho công nhân trực tiếp làm việc tại khu vực trộn bê tông.

+ Giai đoạn vận hành: Bố trí đầy đủ hệ thống biển hiệu quy định tốc độ, tải trọng của các xe khi lưu thông trên tuyến đường; phối hợp với chính quyền địa phương và các ngành chức năng giám sát, kiểm tra các phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng, hóa chất, các chất độc hại phải đảm bảo độ che kín, không bị rơi vãi phát tán trên tuyến đường, tất cả các phương tiện đảm bảo đã được kiểm định về mức ồn và khí thải phát sinh đạt tiêu chuẩn.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi và khí thải trong các giai đoạn của dự án; đảm bảo đạt QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.

b) Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng:

Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí 03 thùng đựng rác dung tích 25 lít, có nắp đậy tại các vị trí phát sinh như khu lán trại công nhân, nhà điều hành công trình; tổ chức thu gom, phân loại chất thải tại nguồn để có biện pháp xử lý đối với từng loại chất thải phù hợp quy định; hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển đi xử lý với tần suất 01 lần/ngày.

Chất thải rắn xây dựng: Chất thải rắn phát sinh được thu gom, phân loại và tái sử dụng theo quy định. Các chất thải không thể tái sử dụng được hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Đối với đất đào, đất bóc hữu cơ, đất, đá dư thừa từ quá trình đào nền đường được hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Thu gom, phân định, phân loại và phối hợp đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày

10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

+ Giai đoạn vận hành: Thu gom, phân định, phân loại và phối hợp đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

+ Giai đoạn thi công, xây dựng: toàn bộ chất thải nguy hại được phân định, phân loại vào vào các thùng chứa được dán nhãn theo quy định, lưu giữ tại kho lưu chứa chất thải nguy hại tạm thời diện tích 06 m² tại khu vực bãi phục vụ thi công; phối hợp với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

+ Giai đoạn vận hành: thu gom và lưu chứa toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động bảo trì vào thùng chứa chuyên dụng và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: thực hiện quản lý theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn thi công, xây dựng: trang bị bảo hộ lao động cho công nhân trong quá trình thi công; máy móc, thiết bị thi công đưa vào sử dụng phải được kiểm định; thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị thi công; tắt máy móc thiết bị khi ngưng hoạt động; bố trí thời gian thi công hợp lý để hạn chế việc tập trung máy móc hoạt động đồng thời; hạn chế các xe tải trọng lớn và các thiết bị gây ồn, rung lớn hoạt động vào ban đêm (từ 18h đến 6h) và giờ nghỉ ngơi của người dân (từ 11h30 đến 13h30).

- Giai đoạn vận hành: quy định tốc độ xe khi lưu thông trên tuyến đường theo quy định; kiểm tra chất lượng tuyến đường, duy tu sửa chữa kịp thời; các xe lưu thông trên tuyến đường phải được đăng kiểm theo quy định.

Yêu cầu bảo vệ môi trường: Đảm bảo theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung trong quá trình triển khai thi công, xây dựng và vận hành dự án.

d) Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Đối với sự cố tai nạn lao động: nhân viên điều khiển phương tiện, thiết bị thi công là người có bằng lái và kinh nghiệm, tuân thủ những quy định an toàn lao động trên công trường; tổ sửa chữa, kiểm tra máy móc thiết bị định kỳ; thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời các hiện tượng mất an toàn, xử lý ngay nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối; trên đoạn thi công và các hố đào trên đường có rào chắn, ban đêm có đèn báo hoặc biển phản quang; máy móc thiết bị phải được tập kết về bãi theo quy định; tmang bị đầy đủ bảo hộ lao động phù hợp với đặc điểm của từng công việc; thành lập một đội kiểm tra an toàn, thường xuyên kiểm tra an toàn lao động trên công trường; trang bị tủ thuốc y tế tại công trường để kịp thời cấp cứu khi xảy ra sự cố tai nạn lao động; không tổ chức thi công trong điều kiện thời tiết xấu;

+ Đối với sự cố tai nạn giao thông: phân luồng giao thông tại các nút giao thông nối từ công trường với tuyến đường chính của khu vực; đảm bảo các quy định về an toàn giao thông (chở đúng trọng tải của xe, phủ bạt kín thùng xe, chạy đúng tốc độ và đi đúng tuyến đường quy định,...), bố trí lắp đặt biển cảnh báo công trường đang thi công; lắp đặt đèn cảnh báo, biển báo hiệu, hàng rào cảnh báo và bố trí nhân lực hướng dẫn phân luồng giao thông tại khu vực thi công ban đêm; bố trí nhân công quét dọn khi có đất rơi vãi trên đường;

+ Đối với sự cố cháy nổ: trang bị thiết bị, dụng cụ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

+ Giảm thiểu tác động do ngập úng: thiết kế, xây dựng hệ thống công thoát nước, đồng thời với xây dựng ga thăm, ga thu... để thu và thoát toàn bộ nước bên trong đường.

+ Phương án đền bù, giải phóng mặt bằng: công tác bồi thường, thu hồi đất được Chủ đầu tư phối hợp với đơn vị có chức năng thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

+ Phương án trồng rừng thay thế: thực hiện phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng bị thu hẹp và giúp phục hồi đa dạng sinh học.

+ Giảm thiểu tác động đến đa dạng sinh học: thu gom, xử lý triệt để các chất thải phát sinh từ hoạt động dự án; không thực hiện các hoạt động đào đắp, chặt phá cây bên ngoài phạm vi dự án.

- Giai đoạn vận hành:

Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu sự cố tai nạn giao thông: lắp đặt các biển báo giao thông, đèn tín hiệu dọc tuyến đường, quy định tốc độ, loại xe chạy và chỉ đưa tuyến đường vào hoạt động sau khi đã bố trí đầy đủ các hạng mục đảm bảo an toàn giao thông; không để gia súc, động vật nuôi của các hộ dân ven đường đi ra đường gây cản trở giao thông; nghiêm cấm các hoạt động lấn chiếm lòng đường, vỉa hè để xây dựng hàng quán nhà cửa, không sử dụng để phơi rom

ra, sản phẩm nông nghiệp, phối hợp cùng với Chính quyền địa phương quy định rõ bộ phận chịu trách nhiệm quản lý, xây dựng kế hoạch quản lý để hạn chế đến mức thấp nhất hiện tượng lấn chiếm hành lang giao thông; tăng cường kiểm tra chất lượng công trình ở những khúc quanh co, ở đoạn đường dễ xảy ra tai nạn để bảo đảm an toàn.

Biện pháp phòng chống sự cố thiên tai, ngập úng: thường xuyên theo dõi tình hình thiên tai, bão lụt; biến động dòng chảy qua các thời kỳ; phối hợp với các ban ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, khảo sát các khu vực ven suối có nguy cơ sạt lở, ngập úng cục bộ trong mùa mưa lũ để lập kế hoạch ứng phó, xử lý; tổ chức kiểm tra tuyến đường, báo cáo những hư hỏng nếu có, các biển báo, cây cối bị ngã đổ sau mùa bão lũ để có phương án duy tu, sửa chữa tuyến đường.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án:

a) Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Giám sát bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung:

+ Thông số giám sát: Tổng bụi lơ lửng, SO₂, NO_x, CO, tiếng ồn, độ rung.

+ Vị trí giám sát: 02 vị trí trên tuyến chính (01 điểm tại vị trí đầu đi qua khu dân cư; 01 điểm gần cuối khi đi qua khu dân cư.

+ Tần suất giám sát: 01 năm/lần hoặc khi có yêu cầu của cơ quan chức năng.

+ Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

- Giám sát chất thải rắn:

+ Thông số giám sát: khối lượng, thành phần chất thải, phân loại, biện pháp thu gom và xử lý.

+ Vị trí giám sát: trên công trường thi công, khu vực lán trại của công nhân, bãi tập kết nguyên vật liệu và nơi lưu trữ chất thải rắn, chất thải nguy hại.

+ Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Các yêu cầu bảo vệ môi trường khác:

- Xây dựng phương án đền bù, giải phóng mặt bằng phù hợp quy định.

- Lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới khu vực thi công; phối hợp chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực dự án về thời gian, khu vực thi công, xây dựng các hạng mục công trình; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý, tổ chức thi công phù hợp, hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đến cảnh quan, môi trường và các hoạt động dân sinh khác xung quanh khu vực dự án.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành có liên quan. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường theo quy định. Phòng ngừa, hạn chế các tác động xấu đối với môi trường từ các hoạt động thi công xây dựng và các hoạt động khác trên các khu vực dự án. Khắc phục ô nhiễm môi trường do hoạt động của dự án gây ra. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường cho người lao động.

- Tuân thủ các quy định về việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ và yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng bị thu hẹp và phục hồi đa dạng sinh học theo quy định pháp luật.

- Thực hiện chế độ chế độ giám sát, báo cáo định kỳ về môi trường theo quy định./.